

Từ trải nghiệm dự án “Cùng em đọc sách”, đánh giá về vai trò của mô hình Học cùng cộng đồng đối với việc rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên

Trần Thị Quỳnh Nga*¹, Trần Phan Bảo Ngọc²,
Trần Thị Như Thiện³, Hồ Thị Thanh Nhân⁴

* Tác giả liên hệ

¹ Email: tranthiquynhnga@dhsphue.edu.vn

² Email: hoathohoaphu@gmail.com

³ Email: tranthinhuthien2000@gmail.com

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế
34 Lê Lợi, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam

⁴ Email: hoithanhnhan6789@gmail.com

Trường Tiểu học Lê Lợi
01 Nguyễn Tri Phương, thành phố Huế,
tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam

TÓM TẮT: Trong khuôn khổ đề tài nghiên cứu vận dụng mô hình Học cùng cộng đồng vào rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học, dự án Cùng em đọc sách là một trải nghiệm lí thú và hữu ích. Với chuỗi hoạt động được lên ý tưởng và triển khai bởi sinh viên tại 3 trường tiểu học, dự án đã tác động tích cực đến quá trình rèn luyện, phát triển kĩ năng nghề ở sinh viên sư phạm. Kết quả nghiên cứu bước đầu khẳng định giá trị của việc vận dụng mô hình học cùng cộng đồng ở trường đại học.

TỪ KHÓA: Học cùng cộng đồng, nghiệp vụ sư phạm, trải nghiệm, dự án, kĩ năng.

→ Nhận bài 08/11/2021 → Nhận bài đã chỉnh sửa 07/12/2021 → Duyệt đăng 15/02/2022.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12210203>

1. Đặt vấn đề

Học cùng cộng đồng (Community Engaged Learning - CEL) là phương pháp tiếp cận sáng tạo đối với giảng dạy và học tập, được kiến tạo và phát triển theo nguyên tắc chú trọng hoạt động tương tác cùng cộng đồng, xem đó là một thành tố cấu thành quá trình dạy học. Theo Colby và cộng sự (2009) [1], CEL ra đời từ năm 1986, là mô hình/phương pháp học tập thông qua đó người học áp dụng những kiến thức học được trong lớp vào điều kiện thực tế, đồng thời kết quả của quá trình học là sự đáp ứng nhu cầu của cộng đồng. CEL chính là hạt nhân nằm giữa ba mảng: Học thuật (Academic), Kinh nghiệm thực tiễn (Practical Experience) và Hoạt động cộng đồng (Civic Engagement). CEL hoạt động dựa trên ba bước chính là: Điều tra (Investigation), Hoạch định (Planning) và Hành động (Action) [2]. Các nghiên cứu trên thế giới đã chỉ ra những ưu điểm nổi bật của CEL như: phong phú hoá kiến thức từ lí thuyết đến thực tế và ngược lại, giúp người học có điều kiện rèn luyện và phát triển các kĩ năng như tư duy phản biện, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình thông qua trải nghiệm hay góp phần nâng cao khả năng phát triển bản thân và sự tự tin, từ đó đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy “sự sẵn sàng tham gia các hoạt động nghề” ở sinh viên sau khi tốt nghiệp [3]. Lẽ tất nhiên, CEL có ý nghĩa to lớn trong việc giáo dục và rèn luyện ý thức công dân, phục vụ xã hội, phục vụ cộng đồng, giúp người học quan tâm hơn đến các vấn đề xã hội xung quanh mình. Trong cấu trúc chương trình đào tạo cử nhân ngành Giáo dục Tiểu học, Trường Đại học Sư

phạm, Đại học Huế, khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm và nhóm Năng lực dạy học chuyên ngành (thuộc khối kiến thức chuyên ngành) gắn với các mục tiêu, yêu cầu về thực hành kĩ năng nghề. Với những ưu thế nổi bật về tính tương tác, sự kết nối để trao đổi về kiến thức, *Học cùng cộng đồng* là giải pháp lí tưởng cho việc xây dựng và thực hiện kế hoạch tổ chức hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên sư phạm tại nhà trường phổ thông.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Mô tả dự án Cùng em đọc sách

2.1.1. Sự hình thành dự án

Cùng em đọc sách là dự án nhỏ trong khuôn khổ đề tài nghiên cứu vận dụng mô hình *Học cùng cộng đồng* vào rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học của Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế. Khởi thảo từ ý tưởng kết nối cộng đồng đọc sách, dự án chính thức khởi động chuỗi hoạt động trải nghiệm tại một số trường tiểu học trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế từ tháng 3 năm 2021.

Dự án được thực hiện trên cơ sở các hoạt động khảo sát, đánh giá thực trạng (Investigation) về điều kiện trường học, gắn với các thông số về các hoạt động đọc thường xuyên và định kì được tổ chức cho học sinh, vai trò đồng hành của nhà sư phạm, chất lượng đọc của học sinh và những khó khăn thường gặp trong đọc - trải nghiệm. Chúng tôi cũng chọn phỏng vấn mỗi trường tiểu học tham gia 01 thành viên ban giám hiệu, 01 giáo viên cho một khối lớp để làm rõ hơn quan điểm của họ

đối với sự phát triển các kỹ năng đọc sách của học sinh, những kì vọng của họ trong việc kết nối cộng đồng sư phạm ở trường đại học để gia tăng hiệu quả cho hoạt động đọc của trường. Bên cạnh đó, dự án cũng nhấn mạnh vai trò của trường tiểu học trong việc đồng hành rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên, tương tác để tạo nên một cộng đồng đọc chất lượng, trong đó tất cả các bên cùng có lợi.

Với tính chất một *dự án nhỏ* thể nghiệm mô hình *Học cùng cộng đồng* trong rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên, các kế hoạch (Plan) được xây dựng phù hợp bởi chính nhóm *sinh viên hạt nhân* với sự tham vấn của giảng viên, đại diện cán bộ quản lý trường tiểu học, giáo viên trực tiếp đứng lớp. Các chiến lược hoạt động cũng được dựa trên một số khảo sát về nhu cầu, mong đợi của học sinh đối với câu lạc bộ đọc hay các buổi sinh hoạt nhóm lớn, nhóm nhỏ. Trong 3 tháng triển khai, các nhóm sẽ tổ chức định kì một hoạt động trực tiếp và các buổi chia sẻ trực tuyến tùy theo chủ đề cụ thể.

Từ hai nhóm sinh viên hạt nhân gồm 8 thành viên, dự án mở rộng với sự tham gia của 21 sinh viên. Trên cơ sở các nguyên tắc của *Học cùng cộng đồng*, những tư tưởng khoa học về tổ chức dự án đọc - trải nghiệm ở trường tiểu học được chuyên gia là các giảng viên, nhà quản lý giáo dục chia sẻ, chuyển giao để sinh viên thảo luận, đề xuất ý tưởng và chương trình hoạt động. Khảo sát thực tiễn về đối tượng bạn đọc - học sinh, chất lượng đọc, các kỹ năng cần phát triển và nhu cầu hình thành, phát triển *nhóm đọc* ở nhà trường tiểu học, từng nhóm chuyên môn của sinh viên lần lượt đề xuất kế hoạch, tiến hành họp và tổ chức các chương trình *Cùng em đọc sách*. Dự án đặc biệt nhấn mạnh chuyển giao kỹ năng làm việc cùng cộng đồng cho sinh viên, chú trọng bước *điều tra* để đánh giá đúng thực tiễn và những kì vọng mà nhà trường tiểu học mong đợi. Sinh viên cũng được đề nghị huy động tối đa sự tham gia ý kiến của cán bộ quản lý giáo dục, giảng viên và học sinh vào quá trình thiết kế hoạt động *Cùng em đọc sách*.

2.1.2. Các hoạt động của dự án

Từ tháng 3 năm 2021, dự án đã thực hiện chuỗi hoạt động tại 3 trường thuộc địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế: Trường Tiểu học số 1 Hương Chữ (Thị xã Hương Trà), Trường Tiểu học Phú Cát (Thành phố Huế), Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt (Thành phố Huế). Từ ngày 20 tháng 5 năm 2021, do dịch bệnh, một số chương trình chưa thể triển khai theo dự định, được các thành viên dự án biên tập và tương tác trực tuyến cùng học sinh trên fanpage Zô Zô (vào 20:00 các ngày trong tuần). Dựa trên ba bước chính của mô hình *Học cùng cộng đồng*, sinh viên tham gia dự án tổ chức thực địa, khảo sát và đánh giá điều kiện, nhu cầu tổ chức hoạt động đọc sách cho học sinh ở mỗi trường. Quá trình này luôn

có sự đồng hành của chuyên gia là giảng viên bộ môn Khoa học Xã hội, Khoa Giáo dục Tiểu học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế và 02 giáo viên tiểu học đang thực hiện nghiên cứu về phát triển năng lực *đọc mở rộng* theo Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018.

Trên cơ sở những khảo cứu lí thuyết và thực tiễn, 2 nhóm sinh viên hạt nhân đã đề xuất thiết kế *Vui đọc sách cùng học sinh khối 5* tại Trường Tiểu học Số 1 Hương Chữ, khởi đầu cho chuỗi hoạt động vận dụng mô hình *Học cùng cộng đồng* sau đó ở các trường còn lại. Những hoạt động thú vị và hấp dẫn mà dự án đề xuất, triển khai gồm: “Làm quen bằng cách nói bắt vần”, “Nhìn hình ảnh, gọi tên tác phẩm”, “Nghe và liên tưởng”, “Em là nhà văn tương lai”, “Đóng vai”, “Tạo hình nhân vật văn học” (từ chất liệu lá cây và đá), “Những tên gọi thân thương”, “Đọc cùng anh Một sách”, “Cuốn sách em yêu”,...

- *Hoạt động tại Trường Tiểu học Số 1 Hương Chữ (Thị xã Hương Trà)*: Các hoạt động được đề xuất cho buổi sinh hoạt nhằm giúp học sinh lớp 5 huy động vốn từ, nói câu bắt vần để giới thiệu một cách thú vị, lắng nghe chia sẻ về viết sáng tạo... Sinh viên tạo thành các nhóm nhỏ phụ trách từng chuyên mục trong buổi sinh hoạt *Cùng em đọc sách*, hỗ trợ giải quyết những tình huống sư phạm nảy sinh khi thực hiện hoạt động. Nếu “Nhìn hình ảnh, gọi tên tác phẩm” được tổ chức dưới hình thức nhóm thì “Em là nhà thơ tí hon” lại phát huy từng cá thể sáng tạo ở mỗi học sinh. Từ tứ thơ về đám mây bông nhỏ, 45 sản phẩm với rất nhiều ý tưởng thú vị được hình thành. Ví dụ: *Em là đám mây nhỏ/Lơ lửng trên bầu trời/Đi vòng quanh đất nước/Xem trẻ em vui chơi.* (Lê Hoài Như, HS lớp 5); *Đám mây xanh nhỏ/Theo em qua ngõ/Môi xinh thắm đỏ/Mắt tròn sáng tỏ/Đôi má hồng hồng/Bạn ơi, thích không?* (Hoàng Ngô Ngọc Trâm, HS lớp 5). Học sinh cũng lần đầu tiên tham gia một trải nghiệm thú vị qua hoạt động *Cùng đọc và học tiếng Việt với Văn tuổi thơ* (Ấn phẩm của *Tạp chí Toán học và Văn học trong nhà trường - Journal of Mathematics and Literature in School*, thuộc Viện nghiên cứu sách và học liệu giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo), chạm tay vào những mẫu chuyện, bài thơ, bức tranh do chính các bạn bè cùng trang lứa sáng tác. Hoạt động này được khởi tạo từ chính những trải nghiệm thực tiễn của thành viên dự án kết hợp với đánh giá giá trị của sản phẩm đọc (tạp chí) trong việc khơi gợi hứng thú sáng tạo cho người học. Sự dẫn truyền mạnh mẽ cảm xúc và khát vọng được viết về cuộc sống xung quanh mà chuyên mục *Nghệ sĩ nhí* trong *Văn tuổi thơ* gợi nên đã góp phần hình thành một số tác phẩm có chất lượng. Một sáng tác truyện thơ *Sự tích quả dưa hấu*, hai sản phẩm tranh của học sinh trường Tiểu học Số 1 Hương Chữ sau đó đã được chọn đăng trên *Văn tuổi thơ*

(số tháng 5 năm 2021).

- *Hoạt động tại Trường Tiểu học Phú Cát (Thành phố Huế)*: Khác với chương trình được thực hiện theo hình thức *câu lạc bộ đọc sách* ở Trường Tiểu học Số 1 Hương Chữ, 4 nhóm sinh viên phát triển từ các nhóm hạt nhân được trải nghiệm rèn luyện kỹ năng khảo cứu thực trạng, đánh giá nhu cầu và xây dựng kế hoạch hoạt động cho học sinh ở 4 khối khác nhau: lớp 1, lớp 2, lớp 4, lớp 5. Sự khác biệt về đặc điểm tâm lý, tư duy và trình độ ngôn ngữ, khả năng đọc và chia sẻ của học sinh từng khối lớp đã đặt ra khá nhiều thử thách cho sinh viên. Ngoài các buổi họp dành riêng cho mỗi nhóm, dự án tổ chức sinh hoạt chuyên môn chung để lắng nghe chia sẻ của chuyên gia, phân tích nhu cầu của cộng đồng về hoạt động đọc - trải nghiệm, đọc - tương tác. Sinh viên các nhóm chuyên trách cũng có cơ hội để quan sát bản kế hoạch của khối lớp khác, chia sẻ kinh nghiệm tổ chức hoạt động và kết nối để cùng giải đáp những vấn đề còn vướng mắc, như: Tốc độ đọc của học sinh lớp 1 với những bản truyện tranh mới như thế nào? Kỹ năng nghe - kể để ghi nhớ và tái hiện các tình tiết truyện ở học sinh lớp 2 đạt mức độ nào? Khả năng và hứng thú tạo hình nhân vật văn học từ lá và hoa của học sinh khối 4 có đảm bảo thực hiện được trong hoạt động đọc - trải nghiệm hay không?...

Thảo luận chuyên môn trước khi hoàn thiện các bản kế hoạch luôn được thực hiện một cách nghiêm nhằm hướng đến những thiết kế có ý nghĩa, giá trị với cộng đồng. Theo đó, gắn với đặc trưng đối tượng, nhóm phụ trách khối lớp 1 tổ chức tổ hợp hoạt động: “Gọi tên yêu thương” (Lắng nghe bài thơ, vẫy tay khi thấy tên mình xuất hiện), “Cùng nghe kể *Boris đi cắm trại*” (Nghe kể câu chuyện *Boris đi cắm trại* của Caries Weston & Tim Wanes, tham gia trò chơi dán tranh theo từng đoạn truyện), “Đi tìm kho báu” (Giải đố vui để tìm những cuốn sách thú vị được giấu trên ô cửa sổ, sau ghé đá gần lớp học,...). Trong khi đó, độ khó của các bài tập, hoạt động thể nghiệm đối với học sinh lớp 2, 4, 5 sẽ gia tăng. Dung lượng các truyện chọn cho từng khối lớp cũng chú ý đến các yêu cầu gợi ý từ Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018. Thông qua hoạt động *Cùng em đọc sách* tổ chức theo khối lớp, sinh viên tiếp cận và nghiên cứu sâu hơn những điểm mới của chương trình, tài liệu dạy học; chuyên nghiệp hơn trong tìm kiếm ngữ liệu nhằm khơi gợi hứng thú đọc, nghe, phản hồi tích cực ở học sinh.

- *Hoạt động tại Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt (Thành phố Huế)*: Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt là nơi sinh viên tham gia dự án *Cùng em đọc sách* có cơ hội trải nghiệm đầy đủ chuỗi hoạt động chuyên môn theo mô hình *Học cùng cộng đồng*, từ dự giờ đọc sách (do giáo viên thực hiện ở khối lớp 1 và lớp 4), thuyết trình sách (quy mô toàn trường) đến tổ chức thể

nhệm chương trình “Vẽ những câu chuyện lên đá”. Dựa trên nền của cuốn *Truyện đọc tháng 4* được chính học sinh lựa chọn có tên “Bác sĩ Ai-bô-lít” (Korney Chukovsky), sinh viên đã lên ý tưởng và tổ chức thực hiện hoạt động *góc sáng tạo*: bạn đọc - học sinh sẽ vẽ những chi tiết, hình tượng, nhân vật yêu thích lên đá. Trong quá trình đó, các em sẽ cùng chia sẻ về nhân vật, về những sự kiện thú vị, về những lời nói đáng yêu mà mình tâm đắc khi đọc truyện. Khi tác phẩm hoàn thành, mỗi nhóm giới thiệu, thuyết trình về *câu chuyện* được tái hiện bằng muôn sắc màu sống động. Sự chủ động của học sinh khi đề xuất mong muốn nhập vai vào các nhân vật trong tác phẩm “Bác sĩ Ai-bô-lít” cũng tạo nên điểm nhấn cho giờ đọc sách, giúp sinh viên có thêm các cơ hội để cùng tương tác, cùng rèn luyện cách “đọc” kỹ năng biểu đạt qua ngôn ngữ cơ thể của học sinh hay cách chuyển tải câu chuyện từ một điểm nhìn độc đáo.

Việc được tiếp xúc thường xuyên với học sinh Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt trong suốt quá trình thực hiện dự án cũng giúp các thành viên có được những bài học sâu sắc về giá trị của hoạt động khảo sát, đánh giá thực trạng, nắm bắt nhu cầu cộng đồng. Với môi trường học tập cởi mở, thân thiện, sinh viên cũng mạnh dạn hơn trong trao đổi ý kiến, bày tỏ quan điểm cá nhân để có thể thu nhận được nhiều nhất có thể những tham vấn chuyên môn từ giáo viên đứng lớp, cán bộ quản lý trường học và giảng viên hướng dẫn.

2.2. Đánh giá về vai trò của mô hình *Học cùng cộng đồng* đối với việc rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên qua trải nghiệm dự án

2.2.1. Sự kết nối các thành viên trong cộng đồng đọc sách

- *Kết nối thông qua các hoạt động tương tác, thảo luận, làm việc nhóm*: Các thành viên trong cộng đồng đọc sách (gồm giảng viên, sinh viên, giáo viên, quản lý trường tiểu học, học sinh) được kết nối một cách trực tiếp thông qua nhiều hình thức tương tác khác nhau, hướng đến mục tiêu hình thành thói quen, tình yêu, kỹ năng đọc sách cho học sinh, đồng thời rèn luyện, phát triển kỹ năng nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên. Giá trị của sự kết nối này thể hiện ở việc gia tăng kỹ năng nghề cho sinh viên trên các phương diện: Làm việc với sách, với các nguồn học liệu; Điều tra, phỏng vấn để thu thập và tổng hợp thông tin liên quan đến hoạt động đọc; Lắng nghe ý kiến chuyên gia để bổ sung và hoàn thiện kế hoạch,... Sinh viên nỗ lực hơn với hoạt động đọc, số lượng sách được tiếp nhận và chia sẻ trong nhóm đọc của dự án tăng hàng tuần, tạo nên sự lan tỏa mạnh mẽ cảm hứng đọc. Sự kết nối cũng giúp cải thiện nhiều vấn đề về kỹ năng đọc sách như: lựa chọn sách trên các kho học liệu điện tử, kỹ thuật đọc - ghi chép, cách tìm kiếm giá trị cốt lõi trong từng cuốn sách, phương pháp đọc nhanh và phương pháp đọc theo thể loại,...

- *Kết nối thông qua tổ chức hoạt động ở trường tiểu học*: Khi các bản thiết kế được điều chỉnh để thể nghiệm trong thực tiễn, cộng đồng đọc đã được phát triển theo những cách thức linh hoạt, sinh động khác nhau. Ở mỗi trường học, mỗi lớp học, mỗi nhóm hay cá nhân học sinh, quá trình tương tác kiến thức, kỹ năng, tâm lý phong phú đã thúc đẩy mạnh mẽ sự tham gia tích cực của sinh viên. Các thành viên ý thức rõ ràng hơn vị trí của mình trong hệ thống, giá trị của sự gắn kết để cùng thực hiện một nhiệm vụ được giao. Theo nhiệm vụ chuyên môn được hoạch định theo sở trường, nguyện vọng hoặc mục tiêu rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, sinh viên “nhúng mình” vào hoạt động cụ thể, trải nghiệm thực tiễn để trưởng thành. Trong những tình huống đặc biệt, họ có thể lựa chọn độc lập hoàn thành yêu cầu chuyên môn hoặc nhanh chóng đưa ra quyết định đề nghị hỗ trợ, tham vấn.

2.2.2. Tác động đến nghiệp vụ sư phạm của sinh viên

- *Phát triển các kỹ năng sư phạm*: Cùng em đọc sách từ góc nhìn của một dự án phục vụ cộng đồng đã mang đến cho sinh viên cơ hội thực hành các kỹ năng cơ bản: khảo cứu, điều tra thực trạng, đánh giá nhu cầu cộng đồng, điều chỉnh thiết kế hoạt động trải nghiệm trên cơ sở nắm bắt tâm lý đọc của cộng đồng, xử lý tình huống sư phạm nảy sinh gắn với các lĩnh vực chuyên môn cụ thể, học hỏi từ đồng đội cách giải quyết vấn đề, cách tranh thủ sự hỗ trợ từ chính giáo viên, học sinh tiểu học... Ở mỗi giai đoạn khảo sát, hoạch định và hành động (tương ứng các bước chính của CEL), sinh viên được phát huy tối đa tính chủ động, khả năng làm việc tích cực trên cơ sở các nguyên tắc tôn trọng các giá trị cộng đồng. Thay vì các chương trình được định sẵn như trước đây, sinh viên tham gia dự án sẽ bắt đầu với việc thâm nhập thực tiễn, quan sát và điều tra để thu thập thông tin, phân tích số liệu nhằm có được ý kiến xác đáng về cộng đồng đọc sách ở nhà trường tiểu học. Từ đó, kế hoạch tổ chức đọc sách, chia sẻ được phác thảo, điều chỉnh và hoàn thiện dần. Mô hình *Học cùng cộng đồng* có vai trò quan trọng trong việc chuyển giao các kỹ năng tiếp cận thực tiễn cho sinh viên, giúp họ nhận thức sâu sắc hơn ý nghĩa của các thành tố tham gia vào quá trình tổ chức dự án.

- *Tăng cường kỹ năng xã hội*: Được trải nghiệm học tập cộng đồng, sinh viên tăng cường các kỹ năng xã hội, chủ động xây dựng các mối quan hệ giao tiếp và khả năng giải quyết vấn đề một cách linh hoạt phù hợp với tình huống, đối tượng (cán bộ quản lý trường học, chuyên gia tư vấn chuyên môn, học sinh...). Chính trong quá trình này, một số sinh viên đã có sự tự điều chỉnh để chuyển hoá tích cực từ ngôn ngữ giao tiếp đến hành vi phi ngôn ngữ kèm lời (nét mặt, cử chỉ, sự vận động của đôi tay...). Một trong những thành tựu vượt trội thu

được thông qua chuỗi hoạt động tại các trường tiểu học là những chuyển biến rõ nét ở sinh viên về *kỹ năng lắng nghe, kỹ năng tư vấn, kỹ năng thuyết phục*. Sinh viên học được cách lắng nghe chú tâm để ghi nhận, xử lý thông tin; đồng thời thay đổi linh hoạt vai giao tiếp từ *người cần hỗ trợ thành người chia sẻ, người đưa ra các tư vấn có lợi cho cộng đồng*. Trong một số tình huống nhất định, sinh viên phát triển hơn kỹ năng thuyết phục, đàm phán nhằm bảo vệ quan điểm của bản thân về một chiến lược hành động.

- *Tăng cường kỹ năng giao tiếp gắn với mục tiêu hoạt động*: Thông qua chuỗi hoạt động của dự án, sinh viên có cơ hội rèn luyện kỹ năng đọc gắn với những bình diện khác nhau: đọc diễn cảm tác phẩm văn học, đọc hiểu, đọc - cảm thụ và chia sẻ... Cùng với quá trình tổ chức hoạt động, các thành viên tham gia dự án còn từng bước được nâng cao kỹ năng lắng nghe, phản hồi, đánh giá. Tham gia tư vấn sản phẩm viết sáng tạo cũng là điều kiện để hình thành kỹ năng tham vấn, tương tác chuyên môn. *Cùng em đọc sách* cũng là một dự án có các hoạt động tương tác ngôn ngữ thường xuyên, đòi hỏi sự vận động tích cực của người tổ chức. Chính vì thế, bên cạnh yêu cầu trau dồi ngôn ngữ nói, mỗi thành viên tham gia dự án còn được trải nghiệm và phân tích giá trị của các biểu đạt hành vi. Với các tổ hợp hình ảnh ghi nhận sau mỗi chương trình, chuyên gia còn tham vấn thêm về thói quen, ý thức và kỹ năng khai thác ngôn ngữ cơ thể trong truyền đạt tư tưởng, cảm xúc nhằm kiến tạo nên không khí đọc - trải nghiệm tràn đầy hứng khởi.

- *Gia tăng kỹ năng suy luận và phản biện*: Những khác biệt về quan điểm trong đánh giá thực trạng hay đề xuất nhiệm vụ dự án thường xuyên làm nảy sinh các cuộc tranh luận chuyên môn sôi nổi. Sinh viên nhờ thế gia tăng các kỹ năng và thao tác tư duy đã được hình thành như: phân tích, so sánh, tổng hợp, suy luận,... Đặc biệt, kỹ năng và tư duy phản biện được rèn giũa, tạo nên những giá trị đích thực về sản phẩm khoa học (các thiết kế hoạt động), cách tiếp nhận, xử lý thông tin. Thông qua các hoạt động thảo luận nhóm trước, trong và sau khi thực hiện chương trình, mỗi thành viên đều ý thức rõ ràng hơn cách lựa chọn ngôn từ để diễn giải vấn đề, cách trình bày một ý kiến đối lập,... Các chuyên gia cũng khuyến khích sinh viên tích cực phản biện để tìm ra những giải pháp hữu hiệu nhất cho việc đọc của học sinh.

- *Nâng cao ý thức học tập và phụng sự cộng đồng*: Là một thành viên trong hệ thống, sinh viên ý thức rõ ràng về vai trò, trách nhiệm của chính mình, xác lập được các “mối quan tâm với cộng đồng” để hoạch định chiến lược tổ chức hoạt động. Không xem trải nghiệm chỉ đơn thuần là *học tập và được đánh giá*, sinh viên nhìn nhận sâu sắc hơn vấn đề kiến tạo nên một cộng đồng đọc sách tích cực ở nhà trường tiểu học, đóng góp tích cực vào các hoạt động *có lợi cho cộng đồng*, đặc biệt là

có lợi và hữu ích đối với học sinh. Sau mỗi hoạt động, ý thức gắn kết với cộng đồng ở sinh viên gia tăng rõ rệt. Niềm hạnh phúc được cộng đồng chào đón và ghi nhận được thể hiện rõ ràng qua các chia sẻ của thành viên dự án. Trong 21 báo cáo cá nhân, một trong những giá trị được nhiều sinh viên đề cập đến chính là *việc nhận thức rõ nét hơn về những đóng góp mà bản thân có thể mang lại cho cộng đồng hay việc cần thiết phải nỗ lực hoàn thiện kỹ năng sư phạm để khi tham gia bất kỳ hoạt động nào trong trường học, bao gồm cả hoạt động đồng hành cùng học sinh đọc sách, họ đều làm có thể cống hiến theo khả năng tốt nhất.*

3. Kết luận

Dự án *Cùng em đọc sách* có đóng góp trong việc tập hợp được một đội hình sinh viên có nhu cầu trải nghiệm, thâm nhập thực tiễn, có kiến thức và nghiệp vụ sư phạm nền tảng được hình thành qua các học phần tại trường đại học. Từ những chuyên gia được thực hiện bởi các chuyên gia về kỹ năng làm việc cùng cộng

đồng, về mục tiêu và nguyên tắc tổ chức hoạt động đọc, các nhóm sinh viên đã tổ chức khảo cứu thực tiễn, kết nối với cộng đồng học tập tại 3 trường tiểu học thuộc các địa bàn khác nhau và xây dựng, triển khai kế hoạch hành động. Những tác động tích cực bước đầu của việc vận dụng mô hình *Học cùng cộng đồng* từ dự án trong rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên đã mở ra một cách thức lựa chọn, tiếp cận phương pháp dạy học mới, tăng cường vai trò chủ động của sinh viên. Mô hình *Học cùng cộng đồng* đặc biệt có ưu thế trong việc gia tăng hiệu quả của kỹ năng sư phạm, kỹ năng xã hội, kỹ năng suy luận và phản biện, ý thức học tập và phụng sự cộng đồng. Trong bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục hiện nay, vận dụng các mô hình dạy học tích cực là giải pháp hữu hiệu giúp cơ sở giáo dục đại học thích ứng nhanh với thực tiễn, xác lập nên một môi trường sư phạm năng động, hiệu quả, giảm lí thuyết hàn lâm, từng bước thiết lập cộng đồng học - trải nghiệm có giá trị và ý nghĩa thực sự với cộng đồng.

Tài liệu tham khảo

- [1] Colby, S., Bercaw, L., Clark, A.M. and Galiardi, S, (2009), *From Community Service to Service-Learning Leadership: A Program Perspective*, New Horizons in Education, 57(3), pp.20-31.
- [2] Kaye, C.B, (2004), *The complete guide to service learning: Proven, practical ways to engage students in civic responsibility, academic curriculum & social action*, Free Spirit Publishing.
- [3] Ferrari, J.R. and Chapman, J.G, (2014), *Educating students to make a difference: Community-based service learning*, Routledge.
- [4] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn*.
- [5] Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế (2015, 2018), *Chương trình Giáo dục Đại học, Giáo dục Tiểu học*.
- [6] Jean-Marc Denomme - Madeleine Roy, (2000), *Tiến tới một phương pháp sư phạm tương tác*, NXB Thanh niên, Thành phố Hồ Chí Minh.
- [7] Lê Phương Nga - Đặng Kim Nga, (2007), *Phương pháp dạy học tiếng Việt ở Tiểu học*, NXB Đại học Sư phạm - NXB Giáo dục, Hà Nội.

EVALUATING THE ROLE OF THE LEARNING WITH COMMUNITY MODEL IN TRAINING PROFESSIONAL SKILLS FOR STUDENTS: AN OBSERVATION FROM THE PROJECT “READING BOOKS WITH ME”

Tran Thi Quynh Nga*¹, Tran Phan Bao Ngoc²,
Tran Thi Nhu Thien³, Ho Thi Thanh Nhan⁴

* Corresponding author

¹ Email: tranthiquynhnga@dhsphue.edu.vn

² Email: hoathohoaphu@gmail.com

³ Email: tranthinhtien2000@gmail.com

Hue University of Education

34 Le Loi, Hue city, Thua Thien Hue province, Vietnam

⁴ Email: hothithanhnhan6789@gmail.com

Le Loi Primary School

01 Nguyen Tri Phuong, Hue city,

Thua Thien Hue province, Vietnam

ABSTRACT: *The project “Reading books with me” aims to connect students with the community to promote reading culture. It is part of a larger research project attempting to utilize the model of “Learning with community” to train primary education students’ professional skills. Students were encouraged to design the programs and proactively implement their own solutions and ideas in three local primary schools. Our observation when supervising the project and consulting these students shows that the model might have a practical contribution in shaping students’ awareness. It might also confirm the model’s applicability that should be integrated on larger scale when training students at university.*

KEYWORDS: Learning with the community, pedagogical training, experience, projects, skills.